

Vn-Index - 6 tháng



ĐỒNG TIỀN TẬP TRUNG NHÓM VỐN HÓA LỚN VÀ NHÓM CỔ PHIẾU ĐÀU KHÍ VỚI THANH KHOẢN GIẢM

- Thị trường tăng ngay từ phiên ATO, và ngày càng tăng điểm cao hơn trong phiên
- Dòng tiền tập trung vào nhóm vốn hóa lớn và nhóm đầu khí; nhóm vốn hóa vừa và nhỏ có diễn biến giá không thực sự tốt
- Số lượng cổ phiếu tăng điểm ít hơn cổ phiếu giảm điểm
- Thanh khoản giảm: 22% thấp hơn trung bình 20 phiên, và 4% thấp hơn ngày giao dịch liền trước.
- Khối ngoại mua ròng, tập trung vào các mã MSN (61 tỷ); tuy nhiên, họ cũng bán khá nhiều VJC (47 tỷ)

Bản tin hàng ngày

Tăng trưởng tín dụng quý 1/2019 thấp

Trong quý 1/2019, huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 1,72% (cùng kỳ năm 2018 tăng 2,2%); và tăng trưởng tín dụng đạt 1,9% (cùng kỳ năm 2018 tăng 2,23%). Như vậy, cả huy động và tín dụng đều tăng trưởng thấp.

- FTSE Russell đánh tụt 3 tiêu chí nâng hạng thị trường mới nổi của Việt Nam
Trong 4 tiêu chí mà FTSE Russell đánh giá, Việt Nam chỉ cải thiện được một tiêu chí về thị trường phái sinh, trong khi có tới 3 tiêu chí liên quan đến giao dịch, ngoại hối, lưu ký bị đánh hạ bậc. Như vậy, khả năng để được FTSE nâng hạng có lẽ phải sớm nhất vào 2020, và thời gian để được MSCI nâng hạng còn lâu hơn thế ít nhất 1-2 năm.

PMI tháng 3 đạt 51,9 điểm

PMI Việt Nam tăng từ mức 51,2 điểm của tháng 2 lên 51,9 điểm trong tháng 3. Điều này cho thấy sự cải thiện của sức khỏe lĩnh vực sản xuất tháng thứ 40 liên tiếp.

Chỉ số giao dịch

| | Vn-Index | HNX | UPCOM |
|---------------------------------|----------|---------|----------|
| Đóng cửa | 988.5 | 107.7 | 57.3 |
| Tăng/giảm (+/-) | ↑ 7.8 | ↓ 0.3 | ↓ -0.2 |
| Tăng/giảm (%) | ↑ 0.79% | ↓ 0.27% | ↓ -0.41% |
| Khối lượng giao dịch (triệu cp) | 137 | 27 | 11 |
| Tổng GTGD (tỷ) | 2,878 | 306 | 218 |
| GTGD nđt nước ngoài (tỷ) | 71 | 2 | 12 |
| Cổ phiếu tăng giá | 153 | 68 | 106 |
| Cổ phiếu giảm giá | 158 | 62 | 99 |
| Cổ phiếu đứng giá | 48 | 81 | 39 |
| PE* | 16.7 | 10.1 | 17.5 |
| PB* | 2.6 | 1.1 | 1.9 |
| Vốn hóa (ngàn tỷ)* | 3,219 | 204 | 1,009 |

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Mã: TCB

| | |
|---------------------------------|--------|
| Giá cổ phiếu tại ngày 28/3/2019 | 25,700 |
| PE hiện tại | 11 |
| Vốn hóa (tỷ) | 89,512 |

| Tỷ VND | 2016A | 2017A | 2018A | 2019E |
|--------------|---------|---------|---------|---------|
| Doanh thu | 11,918 | 16,457 | 18,350 | 21,495 |
| yoy | -91.9% | 38.1% | 11.5% | 17.1% |
| LNST | 3,148.0 | 6,445.0 | 8,474.0 | 9,699.0 |
| yoy | 2.3% | 104.7% | 31.5% | 14.5% |
| Tỷ suất LNST | 26.4% | 39.2% | 46.2% | 45.1% |
| EPS | 3,525 | 5,530 | 2,420 | 2,774 |
| P/E | 7.26 | 4.63 | 10.58 | 9.27 |

Nguồn: FinPro

Triển vọng: KHẢ QUAN

Hệ số CAR cao nhất trong số các NHTM niêm yết

CAR năm 2018 là 14.3%, cao nhất trong số các NHTM niêm yết. Do đó, áp lực tăng vốn và rủi ro pha loãng cổ phiếu trong 3 năm tới là thấp. Ngoài ra, TCB có thể sẽ đạt mức tăng trưởng tín dụng cao ~17% nhờ chính sách ưu tiên của NHNN.

Hệ số LDR rất thấp là 79.4%

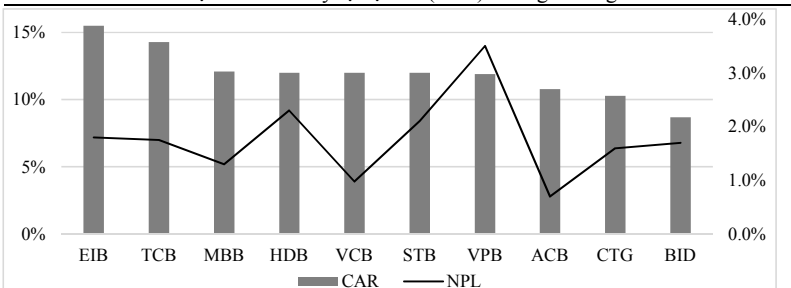
Hệ số LDR giảm từ 94.1% năm 2017 xuống còn 79.1%, gần như thấp nhất trong hệ thống ngân hàng và thấp hơn rất nhiều ngưỡng quy định của NHNN là 90%. Rủi ro thanh khoản là thấp

Tuy nhiên, tỷ lệ nợ xấu (NPL) khá cao là 1.75%

NPL tăng từ 1.61% năm 2017 lên 1.75%. Dư nợ xấu là 2,803 tỷ (tăng 8.5%) yoy. Do đó, dự kiến chi phí dự phòng trong năm 2019 sẽ tăng ~32%, cao hơn mức tăng trưởng tín dụng và doanh thu lãi thuần là ~16-18%. Nhìn chung, TCB có chất lượng tài sản tốt với CAR và LDR thấp, tuy nợ xấu khá cao sẽ ảnh hưởng tới tăng trưởng lợi nhuận nhưng không tác động tới hoạt động kinh doanh: huy động vốn và tín dụng của doanh nghiệp.

- Room khối ngoại hiện đang được khóa ở mức 22.5% và đã đầy, và có vẻ năng TCB sẽ sớm nâng room lên 30% trong tương lai gần.

Hệ số CAR và tỷ lệ nợ xấu (NPL) các ngân hàng



Nguồn: NHSV tổng hợp từ BCTC các ngân hàng

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, s ơ suất, không chính xác trong tài liệu này